

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giữ lại tiếp tục sử dụng các cơ sở nhà, đất  
của Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Theo Công văn số 3604/UBND-KTTC ngày 21/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của Viện Nông nghiệp Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1175/TTr-STC ngày 15/3/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ lại tiếp tục sử dụng các cơ sở nhà, đất của Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý (chi tiết cơ sở nhà, đất tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Viện Nông nghiệp Thanh Hóa có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định; bố trí, sử dụng nhà, đất đúng mục đích, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4449/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giữ lại tiếp tục sử dụng đối với các cơ sở nhà, đất của Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viện trưởng Viện Nông nghiệp Thanh Hóa, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Chủ tịch UBND các huyện: Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Hà Trung, Hoằng Hóa, Đông Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục**  
**CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT GIỮ LẠI TIẾP TỤC SỬ DỤNG CỦA VIỆN NÔNG NGHIỆP THANH HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)				Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn				
1	2		3	4	5		6	8	9
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>577.864</b>	<b>9.127</b>	<b>16.849</b>				
<b>1</b>	<b>Văn phòng Viện Nông nghiệp Thanh Hóa</b>		<b>30.000</b>	<b>1.852</b>	<b>536</b>				
<b>1.1</b>	<b><i>Yên Vệ 2, đường Nguyễn Phục, phường Quảng Thắng, TP Thanh Hóa</i></b>	<b>1</b>	<b>30.000</b>	<b>1.852</b>	<b>536</b>		<b><i>Trụ sở chính của Viện Nông nghiệp</i></b>	<b><i>Xây dựng năm 2013</i></b>	
	Nhà làm việc 2 tầng				458	1. QĐ số 231/QĐ-UB ngày 19/01/2004 của UBND tỉnh Thanh Hóa v/v thu hồi đất tại xã Quảng thắng, TP Thanh Hóa giao cho trung tâm nuôi cấy mô thực vật thuộc Sở KH &CN Thanh Hóa quản lý, sử dụng; 2. QĐ số 3401/QĐ-UB ngày 29/10/2001 v/v sửa đổi, bổ sung Điều 1 QĐ 231; 3. QĐ số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về điều chuyển TS công từ các đơn vị sang Viện quản lý, sử dụng	Trụ sở chính của Viện Nông nghiệp	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
	Nhà trực				27		Trực bảo vệ		
	Xưởng sản xuất giống nấm cấp I,II,III				732		Sử dụng làm 01 kho thành phẩm, 04 phòng lạnh; sử dụng 01 phòng giống cấp 1 chuyên công năng thành phòng hợp 50 chỗ		
	Nhà nổi hơi				30		Cung cấp nhiệt để thanh trùng nguyên liệu sản xuất		
	Nhà hấp sấy thủ công				51		Sơ chế sản phẩm		
	Nhà trồng nấm liên hoàn				778		Bố trí 4 phòng lạnh nuôi Đông trùng hạ thảo và khu vực trồng nấm		
	Nhà để mùn				211,5		Chứa nguyên vật liệu để SX		
	Nhà kho chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất				100		Đề tập kết dụng cụ, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất		
<b>2</b>	<b>Trung tâm nghiên cứu, khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng</b>		<b>313.643</b>	<b>3.608</b>	<b>6.086</b>				

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)			Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn			
2.1	<b>Văn phòng Trung tâm tại Xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa</b>	1	72.575	3.051	3.982	<b>Trụ sở chính của Trung tâm</b>		
	Đất trụ sở văn phòng		72.575			Xây dựng trụ sở	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
	Nhà làm việc 3 tầng XD năm 2013			291	873	Sử dụng làm văn phòng làm việc		
	Nhà làm việc 2 tầng XD năm 2003			110	220	Sử dụng làm văn phòng làm việc		
	Nhà làm việc kỹ thuật 2 tầng XD năm 2013			239	478	Sử dụng làm văn phòng làm việc		
	Nhà kho vật tư			189	189	Sử dụng để vật tư		
	Kho bảo quản giống			594	594	Bảo quản giống các loại		
	Nhà Trồng			273	273	Đề tạm giống và vật tư		
	Nhà kho kỹ thuật			50	50	Bảo quản giống các loại		
	Nhà chế biến			180	180	Chế biến giống		
	Nhà xưởng			171	171	Đề đóng hàng		
	Nhà làm việc trạm thực nghiệm			128	128	Đề làm việc		
	Nhà xử lý giống			67,5	67,5	Ngâm ủ giống		
	Nhà kính			76,5	76,5	Chọn tạo các giống		
	Nhà để xe đạp, xe máy			120,0	120	Đề xe CB, VC, NLĐ và khách hàng		
	Nhà trực bảo vệ			30,2	30,2	Trực, bảo vệ		
	Nhà lưới sản xuất A/B			68,2	68,2	Trồng cây hoa màu		
	Nhà trẻ			127,4	127,4	Nhà ở cho cán bộ công nhân viên chức thuộc Trung tâm		
	Nhà trưng bày sản phẩm			336,0	336	Bán hàng		

1. QĐ số 2424/QĐ-UBND ngày 05/9/2005 của UBND tỉnh về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT giống cây trồng nông nghiệp Thanh Hóa;  
2. Giấy chứng nhận quyền SD đất số T00306 QSD/2424/2005 của UBND tỉnh Thanh Hóa;  
3. QĐ số 2834/STC-QLCS ngày 18/10/2007 của Sở Tài Chính Thanh Hóa về xác định giá trị quyền sử dụng đất của Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KHKT giống cây trồng nông nghiệp Thanh Hóa;  
4. QĐ số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về điều chuyển tài sản công từ các đơn vị sang Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý, sử dụng

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)			Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý	
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn				
2.2	<b>Trạm thực nghiệm Lâm nghiệp và BVR Ngọc Lặc</b>		21.067,9	-	490,0				
a	Xã Thụy Sơn, huyện Ngọc Lặc	1	21.067,9			1. QĐ số 1530/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, về việc thu hồi đất của Công ty Lâm nghiệp Cẩm Ngọc tại huyện Ngọc Lặc giao cho Trung tâm NCUD khoa học công nghệ Lâm nghiệp Thanh Hóa quản lý theo quy định của pháp luật;	Đất trụ sở	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
	Nhà hội trường (Xã Thụy Sơn, huyện Ngọc Lặc)				120	Sử dụng làm Văn phòng làm việc			
	Nhà làm việc 2 tầng (Xã Thụy Sơn, huyện Ngọc Lặc)				250	Sử dụng làm văn phòng làm việc			
	Nhà nuôi cây mô (Xã Thụy Sơn, huyện Ngọc Lặc)				120	Sử dụng làm nhà ăn và nhà ở			
2.3	<b>Trại thực nghiệm cây trồng Lâm nghiệp và BVR Hà Trung</b>	1	220.000	557	1.615				
	Nhà điều hành 3 tầng xã Hà Tân			308	925	1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 012293 ngày 30/3/2016; 2. QĐ 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về điều chuyển tài sản công từ các đơn vị sang Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý, sử dụng	Văn phòng làm việc trại Hà Trung	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
	Nhà công vụ 2 tầng xã Hà Tân		220.000	249	498		Văn phòng làm việc trại Hà Trung		
	Nhà để xe xã Hà Tân				82,5		Đề xe CB, VC, NLĐ		
	Nhà bảo vệ xã Hà Tân				16,0		Trực, bảo vệ		
	Khu nhà nuôi nhím (3 nhà)						Khu nhà nuôi nhím		
	Khu nhà động vật có cánh ( 3 nhà )						Khu nhà động vật có cánh		
	Trạm bảo vệ rừng Tam Quy				93,0				
3	<b>Trung tâm nghiên cứu, khảo nghiệm và dịch vụ vật nuôi</b>		212.820	1.299	5.773				

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)			Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý				
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn							
3.1	<b>Thôn Đông Nam, Xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa</b>	1	41.820	675	1.441	1. QĐ số 3371/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, về việc thu hồi đất và giao đất cho Trung tâm NCUD KHKT chăn nuôi Thanh Hóa để thực hiện DA ĐTXD CSHT tại xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hóa; 2. QĐ số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về điều chuyển tài sản công từ các đơn vị sang Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý, sử dụng	Trụ sở làm việc chính của Trung tâm nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ Vật nuôi, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ KHKT để nhân, cải tạo, sản xuất các dòng, giống con nuôi, phục vụ nhu cầu phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng			
	Đất									41.820		
	Nhà làm việc 3 tầng										390	850
	Nhà công vụ 2 tầng										285	490
	Nhà bảo vệ											14
	Nhà để xe				87							
3.2	<b>Xã Hoàng Thanh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa</b>		80.000	624	4.332							
	Đất tại xã Hoàng Thanh, Hoàng Phụ huyện Hoàng Hóa	1	80.000			1. QĐ số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về điều chuyển tài sản công từ các đơn vị sang Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý, sử dụng; 2. QĐ 3034 số/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Nghiên cứu và Sản xuất giống thủy sản	Đất làm trụ sở làm việc và sản xuất thực nghiệm giống thủy sản cung cấp giống nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng			
	Nhà điều hành 3 tầng			297	891							
	Nhà trực bảo vệ khu văn phòng				14,85							
	Nhà trực bảo vệ ao ương				10,98							

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)				Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn				
	Nhà để xe đạp, xe máy				35,19				
	Nhà gara ô tô				64,8				
	Nhà ở cán bộ công nhân 2 tầng			327	700,0				
	Nhà nuôi tôm bố mẹ và SX giống 1,2,3				1.760,12				
	Nhà nuôi Nuôi nhũn thể và SX tảo				494,28				
	Nhà đặt máy phát điện tạo khí và kho				84,04				
	Nhà vệ sinh công cộng				25,74				
	Nhà khử trùng				46,44				
	Nhà chứa và bể chứa nước ngọt, bể lọc và chứa nước biển				130,00				
	Nhà đặt máy bơm nước ngọt				9,00				
	Nhà đặt máy bơm nước mặn				20,00				
	Nhà trực bảo vệ kết hợp kho khu B				45,90				
3.3	<b>Đất tại xã Hoàng Lưu, huyện Hoàng Hóa</b>	<b>1</b>	<b>91.000</b>			QĐ số 875/NN-UBND ngày 16/6/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (thu hồi đất của xã Hoàng Lưu giao cho Công ty thủy sản Thanh Hóa quản lý sử dụng)	Đồng sản xuất giống thủy sản	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
4	<b>Trung tâm tư vấn quy hoạch, thị trường và chiến lược PTNN</b>		<b>21.401</b>	<b>2.369</b>	<b>4.453</b>				
4.1	<b>Văn phòng Trung tâm</b>		<b>1.708</b>	<b>668</b>	<b>1.033</b>				
4.1.1	Khối 5 Thị trấn Rừng thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	1.708	554	919	1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T.00026/QSĐĐ cấp ngày 15/2/2006;	Sau khi khởi công dự án xây dựng Trụ sở làm việc Viện Nông nghiệp, sẽ bố trí trụ sở	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng

STT	Đơn vị/ Địa chỉ nhà đất	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m2)				Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/ cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Hình thức xử lý
			Đất	Diện tích XD	Diện tích sàn				
	Đất		<b>1.708</b>			2. QĐ số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về điều chuyển tài sản công từ các đơn vị sang Viện Nông nghiệp Thanh Hóa quản lý, sử dụng	làm việc cho Trung tâm tư vấn quy hoạch thị trường và chiến lược phát triển nông nghiệp. Ngoài ra, đơn vị sẽ bố trí một khu trưng bày, quảng bá thành tựu trong nghiên cứu ứng dụng KHCN của Viện		
	Nhà làm việc cấp 3			169	388				
	Nhà làm việc cấp 3			146	292				
	Nhà cấp 4			30	30				
	Nhà ở tập thể cấp 4 số 03			118	118				
	Nhà ở tập thể cấp 4 số 04			47	47				
	Nhà khác			16	16				
	Nhà ở Nhà tạm			28	28				
4.1.2	Số 03 Phan Bội Châu, TP Thanh Hóa	1		<b>114</b>	<b>114</b>		Trước đây là Văn phòng làm việc của đội tư vấn đầu tư và thiết kế công trình.	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
<b>4.2</b>	<b>Trạm kết nối cung cầu và Hỗ trợ triển lãm</b>		<b>19.693</b>	<b>1.701</b>	<b>3.420</b>				
	Xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1	19.693						
	Nhà làm việc 2 tầng			1.368	2.736		Đang sử dụng tầng 2 làm văn phòng làm việc của Trạm kết nối cung cầu; tầng 1 Khu A và diện tích 1 phần nhà hợp khối. Đơn vị sẽ làm trạm dừng nghỉ kết hợp với dịch vụ ăn uống và đưa một số SP nông nghiệp của Viện nhằm trưng bày quảng bá SP	Đang sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng
	Nhà hợp khối (nhà kho)			333	684		Sử dụng làm khu sơ chế rau quả, thành phẩm, kho lạnh. Khu sản xuất than sinh học từ phế phẩm nông, lâm nghiệp.	Đang sử dụng	